ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 298 /TB-UBND	*Huế, ngày 20 tháng 8 năm 2025*

THÔNG BÁO
Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2025

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố Huế thông báo Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2025, nội dung như sau:

I. NHU CẦU, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Số lượng biên chế công chức được giao và số lượng biên chế chưa sử dụng đến nay:

- Số lượng biên chế công chức được giao năm 2025: 1.922 biên chế;

- Số lượng biên chế chưa sử dụng đến 31/12/2025: 53 biên chế.

2. Nhu cầu tuyển dụng

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng công chức là 50 chỉ tiêu, để thi tuyển công chức vào làm việc tại các sở, ban, ngành thành phố.

(Có bảng nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2025 kèm theo).

3. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;

b) Đang cư trú tại Việt Nam;

c) Đủ 18 tuổi trở lên;

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

e) Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN THI TUYỂN

1. Thi tuyển công chức vào vị trí việc làm xếp ngạch chuyên viên

Thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính; nội dung thi gồm 02 phần, cụ thể như sau:

a) Phần I: Môn thi điều kiện kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi: 60 câu hỏi đánh giá năng lực tư duy, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tiễn; hiểu biết chung, cơ bản của thí sinh về hệ thống chính trị; quản lý hành chính nhà nước; quyền, nghĩa vụ của công chức, đạo đức công vụ; kiến thức về xã hội, văn hóa, lịch sử.

- Thời gian thi: 60 phút.

b) Phần II: Tiếng Anh, gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

d) Miễn thi Môn Tiếng Anh đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ theo đúng yêu cầu về ngoại ngữ của vị trí việc làm, cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài bằng ngoại ngữ theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm hoặc học bằng tiếng nước ngoài theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Kết hợp viết và phỏng vấn.

b) Nội dung thi:

Đối với bài thi viết: Nội dung thi kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Hình thức thi: Tổ chức thi viết bằng hình thức thi trên máy vi tính, gồm 70 câu hỏi.

- Thời gian thi: 105 phút.

Đối với bài thi phỏng vấn:

- Nội dung thi: Đánh giá về năng lực tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Thời gian thi: 30 phút.

c) Thang điểm đối với thi môn nghiệp vụ chuyên ngành: 100 điểm.

Trong đó, bài thi viết và bài thi phỏng vấn được quy đổi về thang điểm 100 theo tỷ lệ điểm của bài thi viết là 70%, của bài thi phỏng vấn là 30%. (được làm tròn đến 02 chữ số thập phân).

2. Xác định người trúng tuyển

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên. Trong đó, phải dự thi đủ cả 02 bài thi (viết và phỏng vấn) và có kết quả đạt từ 50% trở lên điểm tối đa của mỗi bài thi;

b) Có kết quả điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục 3 Phần III của Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí tuyển dụng theo bảng nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2025.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 2.1 mục này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của từng vị trí tuyển dụng theo bảng nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2025 thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Người có kết quả điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn;

b) Người có số điểm của bài thi viết ở vòng 2 cao hơn.

Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản này thì Chủ tịch UBND thành phố Huế quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã

đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm thi.

3.2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 3.1 Mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi.

II. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Đăng ký dự tuyển

a) Thời hạn, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Phòng Tổ chức - Công chức, viên chức, Sở Nội vụ, số 18 Nguyễn Sinh Sắc, thành phố Huế *(Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo)*.

- Thời hạn nộp: 30 ngày, kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2025 đến ngày 18 tháng 9 năm 2025 (*trong giờ hành chính, trừ ngày thứ Bảy và Chủ Nhật*).

b) Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại một vị trí tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp từ 02 Phiếu dự tuyển vào 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ không đưa vào danh sách dự tuyển.

c) Trường hợp thí sinh dự tuyển đã là viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập nếu đăng ký dự thi phải được thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi người dự tuyển đang công tác, làm việc có văn bản đồng ý cho phép đăng ký dự tuyển công chức.

2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

a) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày danh sách trúng tuyển được công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ, người trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển *(không bao gồm chứng chỉ tin học, ngoại ngữ)*. Các văn bằng, bảng điểm, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Bản sao chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Phiếu lý lịch tư pháp số 01 do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 02-SNV) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày hoàn thiện hồ sơ.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch UBND thành phố ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBND thành phố thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND thành phố và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong 01 kỳ tuyển dụng tiếp theo của thành phố.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức: Dự kiến cuối Quý III năm 2025. Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

2. Địa điểm tổ chức: Trường Cao đẳng Huế, số 82 đường Hùng Vương, thành phố Huế.

Trên đây là thông báo về Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2025 của thành phố Huế, các thông tin liên quan đến kỳ thi công chức được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ *(https://snv.hue.gov.vn)*. Ủy ban nhân dân thành phố Huế thông báo đến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và người có nhu cầu dự tuyển được biết./.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Huế;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NVTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương